

Số: 4433/SGDDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2025

V/v gửi phiếu lấy ý kiến góp ý về dự
thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố

Kính gửi:

- UBND các phường, xã;
- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Để phục vụ công tác lập hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội báo cáo UBND Thành phố (sau đây gọi tắt là Nghị quyết). Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan soạn thảo) gửi đến các đơn vị **“Phiếu lấy ý kiến cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026”** để triển khai thực hiện lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết.

Việc lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết được thực hiện như sau:

1. Đối với UBND các phường, xã

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực thuộc (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) theo phân cấp quản lý lấy ý kiến góp ý của cha mẹ học sinh có con đang theo học tại các cơ sở giáo dục này và ý kiến góp ý của cán bộ, giáo viên trong nhà trường theo **Phiếu lấy ý kiến** (kèm theo Công văn này), thực hiện tổng hợp các ý kiến góp ý (chi tiết theo mẫu số 01 đính kèm).

- UBND các phường, xã tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ sở giáo dục nêu trên (chi tiết theo mẫu số 02 đính kèm), gửi Sở Giáo dục và Đào tạo 02 bản.

- Số lượng phiếu góp ý cần lấy ý kiến, cụ thể:

+ Số lượng cơ sở giáo dục được lấy ý kiến góp ý: tối thiểu 50% các cơ sở giáo dục công lập.

+ Số lượng cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên được lấy ý kiến góp ý: tối thiểu/mỗi cơ sở giáo dục là 10% tổng số cha mẹ học sinh, 10% tổng số cán bộ, giáo viên.

2. Đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Lấy ý kiến góp ý của cha mẹ học sinh có con đang theo học tại các cơ sở giáo dục theo **Phiếu lấy ý kiến** (kèm theo Công văn này).

- Thực hiện tổng hợp các ý kiến góp ý (chi tiết theo mẫu số 01 đính kèm), gửi Sở Giáo dục và Đào tạo 02 bản.

- Số lượng cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên được lấy ý kiến góp ý: tối thiểu/mỗi cơ sở giáo dục là 10% tổng số cha mẹ học sinh, 10% tổng số cán bộ, giáo viên.

3. Thời gian nộp báo cáo

Tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng Kế hoạch - Tài chính) số 23 Quang Trung - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội **trước ngày 30/10/2025**.

Phiếu lấy ý kiến góp ý của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc các phường, xã sẽ thực hiện lưu tại UBND các phường, xã.

Phiếu lấy ý kiến góp ý của các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thực hiện lưu tại cơ sở giáo dục lấy ý kiến (các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác các Phiếu lấy ý kiến và báo cáo tổng hợp ý kiến gửi Sở Giáo dục và Đào tạo).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc xin liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính, đồng chí Chu Mạnh Quang, điện thoại: 0988756674).

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các phường, xã quan tâm phối hợp thực hiện và các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện./. *KĐM*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC. *tw*



GIÁM ĐỐC

Trần Thế Cường
Trần Thế Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHIẾU LẤY Ý KIẾN

**CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ CHA MẸ HỌC SINH CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC
MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP CỦA THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

MỤC ĐÍCH - Ý NGHĨA

Phiếu lấy ý kiến được xây dựng với mục đích nhằm hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tổng hợp, phân tích, lựa chọn các nội dung để bổ sung hoặc hiệu chỉnh nhằm hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, đồng thời vẫn phải đảm bảo đúng với các quy định hiện hành.

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

Bản câu hỏi gồm có các phần:

- A. Thông tin về cá nhân đóng góp ý kiến.
- B. Ý kiến đóng góp về mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.
- C. Ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026.
- D. Các ý kiến khác.

Các câu hỏi chủ yếu ở dưới dạng lựa chọn câu trả lời: “Có - Không” (đánh dấu X hoặc V vào những ô trống) và ý kiến bổ sung tại dòng kẻ cho sẵn. Nếu câu trả lời của quý vị dài hơn không gian cho sẵn của phiếu, xin vui lòng sử dụng các khoảng trống bên cạnh hoặc viết thêm ra giấy trắng để đính kèm.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn những ý kiến và sự hợp tác của quý vị!

A. THÔNG TIN VỀ CÁ NHÂN GÓP Ý KIẾN (không bắt buộc)

Tên cá nhân: _____

Địa chỉ: _____

Số điện thoại: _____ Email _____

B. Ý KIẾN GÓP Ý VỀ MỨC THU ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Mức trần đang áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND có phù hợp hay không?

☐

Có

☐

Không

2. Ý kiến bổ sung:

C. Ý KIẾN GÓP Ý CHO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH DANH MỤC CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU, CƠ CHẾ QUẢN LÝ THU, CHI ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI TỪ NĂM HỌC 2025-2026

1. Mức trần theo dự thảo Nghị quyết có phù hợp hay không? (Mức trần theo dự thảo Nghị quyết được giữ nguyên như mức đang thực hiện)

☐

Có

☐

Không

2. Ý kiến bổ sung:

D. CÁC Ý KIẾN KHÁC

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ VỊ

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TRƯỞNG.....

Mẫu số 01

TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số ý kiến	Trong đó:			Ghi chú
			Ý kiến đồng ý	Ý kiến không đồng ý	Ý kiến khác	
I	Mức trần đang áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND có phù hợp hay không?					
	1 <i>Cha mẹ học sinh</i>					
	2 <i>Cán bộ, giáo viên</i>					
	Tổng cộng					
II	Mức trần theo dự thảo Nghị quyết có phù hợp hay không?					
	1 <i>Cha mẹ học sinh</i>					
	2 <i>Cán bộ, giáo viên</i>					
	Tổng cộng					

Người lập

Ngày tháng năm 2025
Hiệu trưởng

TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số ý kiến	Trong đó:			Ghi chú
			Ý kiến đồng ý	Ý kiến không đồng ý	Ý kiến khác	
I	Mức trần đang áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND có phù hợp hay không?					
1	Ý kiến của cha mẹ học sinh					
	Trường					
	Trường					
	Trường					
2	Ý kiến của cán bộ, giáo viên					
	Trường					
	Trường					
	Trường					

STT	Nội dung	Tổng số ý kiến	Trong đó:			Ghi chú
			Ý kiến đồng ý	Ý kiến không đồng ý	Ý kiến khác	
II	Mức trần theo dự thảo Nghị quyết có phù hợp hay không?					
1	Ý kiến của cha mẹ học sinh					
	Trường.....					
	Trường.....					
	Trường.....					
2	Ý kiến của cán bộ, giáo viên					
	Trường.....					
	Trường.....					

Người lập

Ngày tháng năm 2025
Thủ trưởng đơn vị

Số: /2025/NQ-HĐND
Dự thảo

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Thuế đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày ... tháng... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc dự thảo Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026; Báo cáo thẩm tra số/BC-VHXXH ngày ... tháng ... năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số...../BC-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản

lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao); học viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội;

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao); cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên của thành phố Hà Nội.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

1. Danh mục các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

Quy định chi tiết tại phụ lục kèm theo

2. Cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

a) Sử dụng và quản lý các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội được tự chủ quyết định các khoản chi để cung cấp dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ và phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; phải tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định của pháp luật về kế toán; mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với các cơ quan quản lý cấp trên và các cơ quan có liên quan theo quy định.

Trường hợp dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục có chênh lệch thu nhỏ hơn chi, đơn vị phải tính toán bù đắp khoản thiếu hụt bằng các nguồn kinh phí hợp pháp của đơn vị, ngân sách nhà nước không cấp bù.

Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thực hiện công khai

việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo theo quy định.

b) Tổ chức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

Căn cứ mức trần tại Nghị quyết, các cơ sở giáo dục xây dựng dự toán chi phí để xác định mức thu cụ thể, phải được thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Ban giám hiệu nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên (Ủy ban nhân dân các phường, xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý) trước khi ban hành, bảo đảm không vượt mức trần quy định.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo để quản lý, sử dụng theo quy định; trả chứng từ thu tiền cho người học theo chế độ quy định; có chế độ miễn, giảm phù hợp đối với học sinh thuộc diện chính sách hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

Trường hợp học trực tuyến, các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập không triển khai thực hiện các khoản thu quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo để các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn hiểu và đồng thuận.

b) Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy và học, không để xảy ra việc lạm thu, thu không đúng quy định của các cơ sở giáo dục công lập; công tác thu, chi tài chính phải công khai, minh bạch và sử dụng đúng mục đích.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2025-2026.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng 12 năm 2025, thay thế Nghị quyết số.03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ.....thông qua ngày.... tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, ĐDBQH&HĐND TP; UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường của TP;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP
- Trung tâm TT, DL&CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

**PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ,
HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM
NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP (KHÔNG BAO GỒM CƠ SỞ GIÁO
DỤC CÔNG LẬP CHẤT LƯỢNG CAO) CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2025
của HĐND Thành phố)*

TT	Danh mục dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo	Đơn vị tính	Mức trần	Ghi chú
1	Dịch vụ ăn uống, bán trú			
1.1	Dịch vụ tiền ăn của học sinh			
1.1.1	Bữa sáng	Đồng/học sinh/ngày	20.000	
1.1.2	Bữa trưa		35.000	
1.2	Dịch vụ chăm sóc bán trú	Đồng/học sinh/tháng	235.000	
1.3	Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú (công cụ, dụng cụ, vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân phục vụ cho dịch vụ bán trú)			
1.3.1	Mầm non	Đồng/học sinh/năm học	200.000	
1.3.2	Tiểu học, Trung học cơ sở		133.000	
2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ			
2.1	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn)	Đồng/học sinh/giờ	12.000	1 giờ = 60 phút
2.2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm tiền ăn)	Đồng/học sinh/ngày	96.000	1 ngày = 8 giờ
3	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện)	Đồng/học sinh/giờ dạy	15.000	1 giờ dạy = thời gian giáo viên thực tế giảng dạy trên lớp theo quy định (cấp học mầm non là giờ dạy, cấp học phổ thông là tiết dạy)
4	Dịch vụ đưa đón người học	Đồng/học sinh/km	10.000	Đưa đón bằng xe ô tô
5	Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác			
5.1	Dịch vụ nước uống học sinh	Đồng/học sinh/tháng	16.000	
5.2	Dịch vụ tiền ở của học sinh nội trú tại một số trường có khu nội trú (không bao gồm Trường Phổ thông dân tộc Nội trú)	Đồng/học sinh/tháng	400.000	